TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PĂH** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 05/10/2017
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH – TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Trần Thị Kim Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà: Hoàng Thị Bình.
2. Ông: Trịnh Văn Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuận - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Mỹ Liệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 10 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà Cao Thị H, sinh năm: 1963 (Có mặt).

Địa chỉ: thôn R, thị trấn I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Bị đơn: ông Đỗ Văn T, sinh năm 1962 (Vắng mặt).

Nơi cư trú cuối cùng: thôn R, thị trấn I, huyện C, tỉnh Gia Lai. (Tòa án nhân dân huyện Chư Păh đã tuyên bố mất tích)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Trong đơn khởi kiện ngày 03/7/2017, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Cao Thị H trình bà*y:

Bà Cao Thị H và ông Đỗ Văn T tự nguyện làm quen nhau và kết hôn với nhau từ tháng 4/1986 đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thị xã Hò, tỉnh Hòa Bình (hiện nay Giấy đăng ký kết hôn đã bị mất, bà H đã về nơi đăng ký kết hôn để xin sao lại, nhưng không được vì thời gian đã quá lâu, nên sổ lưu đăng ký kết hôn năm 1986 không còn lưu lại ở UBND phường T nữa).

Sau khi kết hôn bà H và ông T chung sống với nhau ở tỉnh H đến năm 1990 thì vợ chồng ông bà chuyển vào xã I(nay là thị trấn I) huyện C, tỉnh Gia Lai để sinh

sống và làm công nhân tại Công trường thủy điện I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Từ năm 1993 thì vợ chồng xẩy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là bà H làm ở công trường, ông T không chí thú làm ăn và không quan tâm đến gia đình vợ con thường xuyên đi bồ bịch, trai gái dẫn đến cuộc sống vợ chồng hay xẩy ra mâu thuẫn, ảnh hưởng, sứt mẻ đến tình cảm của vợ chồng bà H, bà H có nhờ gia đình bạn bè khuyên giải để vợ chồng hàn gắn tình cảm, nuôi dạy con cái nhưng ông T không nghe, vào khoảng thời gian cuối năm 1993 hai vợ chồng cãi nhau trầm trọng không ai còn quan tâm đến cuộc sống tình cảm của ai, mỗi người tự lo cuộc sống riêng, đến khoảng tháng 01/1994 bà H đi làm về thì ông T đã tự bỏ nhà đi, không để lại thư từ hoặc nhắn cho các con, họ hàng là đi đâu, làm gì, bà H có đi tìm và hỏi thăm bà con , bạn bè nhưng không ai biết ông T ở đâu, làm gì, ông T cũng không báo với chính quyền địa phương đi đâu làm gì. Kể từ năm 1994 đến nay bà H không nhận được tin tức gì của ông T, cũng không biết ông T còn sống hay đã chết, ông T cũng không có liên lạc gì với các con và gia đình hai bên.

Vì thời gian quá lâu và không có tin tức gì của ông T nên bà H đã có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chư Păh tuyên bố mất tích đối với ông Đỗ Văn T. Ngày 24/02/2017 Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã ra quyết định số: 01/2017/QĐST-VDS tuyên bố: "Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1962, nơi cư trú cuối cùng: thôn R, thị trấn I, huyện C, tỉnh Gia Lai mất tích".

Nay bà H xét thấy không còn tình cảm yêu thương ông T nữa, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà H được ly hôn với ông T.

Về con chung: bà H và ông T có hai con chung là Đỗ Tuấn A, sinh ngày 27/12/1986 và Đỗ Thị Hồng N, sinh ngày 18/12/1990. Các con chung của bà H và ông T đều đã thành niên, tự lập nuôi sống bản thân nên bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia nghĩa vụ nuôi con.

Về tài sản chung và các nghĩa vụ chung khác: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra bà H không yêu cầu gì khác.

Bị đơn: ông Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa với lý do:

Tại Quyết định số: 01/2017/QĐST-VDS ngày 24/02/2017, Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã quyết định: "Tuyên bố ông Đỗ Văn T mất tích"

Sau khi thụ lý vụ án số: 64/2017/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 đối với yêu cầu xin ly hôn của bà Cao Thị H, Tòa án nhân dân huyện Chư Păh đã tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương, chính quyền địa phương cho biết ông Đỗ Văn T không có mặt tại địa phương từ năm 1994 đến nay, không có đơn trình báo cho chính quyền địa phương và kể từ ngày 24/02/2017, Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã niêm yết công khai quyết định tuyên bố ông Đỗ Văn T mất tích tại nơi cư trú cho đến nay thì không thấy ông T quay trở về địa phương.

Vì vậy, căn cứ vào các Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chư Păh xét xử vắng mặt bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm xét xử vụ án thì những người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với ông Đỗ Văn T đã có Quyết định số: 01/2017/QĐST-VDS ngày 24/02/2017, Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã quyết định: "Tuyên bố ông Đỗ Văn T mất tích" nên Tòa án thụ lý vụ án và xét xử cho bà H được ly hôn với người mất tích là đúng theo quy định của Luật Hôn nhân gia đình. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Cao Thị H được ly hôn với ông Đỗ Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu của bà Cao Thị Hu xin ly hôn với ông Đỗ Văn T thì Hội đồng xét xử thấy rằng: Bà Cao Thị H và ông Đỗ Văn T có đăng ký kết hôn và chung sống vợ chồng với nhau vào năm 1986, việc kết hôn của ông T và bà H là hoàn toàn tự nguyện nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa vợ chồng bà H và ông T đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng bắt đầu từ năm 1993 đến tháng 01/1994 sau khi hai vợ chồng cãi nhau trầm trọng thì ông T đã tự bỏ nhà đi, từ khi ông T bỏ đi bà H không biết ông T ở đâu và làm gì, giữa ông bà không liên lạc gì với nhau. Ông T đi đâu, làm gì cũng không báo cho chính quyền địa phương biết. Theo yêu cầu của bà H thì Tòa án nhân dân huyện Chư Păh đã tuyên bố ông Đỗ Văn T mất tích tại quyết định số: 01/2017/QĐST-VDS ngày 24/02/2017. Sau khi Tòa án tuyên bố ông T mất tích thì bà H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà H được ly hôn với ông Đỗ Văn T, xét yêu cầu này của bà H là chính đáng và phù hợp với các quy định của pháp luật. Vì giữa bà H và ông T đã không sống chung với nhau từ năm 1994 đến nay, không còn quan hệ tình cảm, kinh tế với nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 68 Bộ Luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì yêu cầu của bà H xin được ly hôn với người mất tích là ông Đỗ Văn T được chấp nhận.

[2] Về con chung: Bà H và ông T có hai con chung là: Đỗ Tuấn A, sinh ngày 27/12/1986 và Đỗ Thị Hồng N, sinh ngày 18/12/1990. Các con chung của bà H và ông T đều đã thành niên, có khả năng lao động nên bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia nghĩa vụ nuôi con, nên không đề cập đến phần quyết định của bản án.

[3] Về tài sản chung và các nghĩa vụ chung khác: bà Cao Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập đến phần quyết định của bản án.

[4] Về án phí: Tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, bà H phải chịu toàn bộ để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Cao Thị H.

- Về hôn nhân: Xử cho bà Cao Thị H được ly hôn với ông Đỗ Văn T.

2/ Áp dụng Điều 147, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 của Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Về án phí: bà Cao Thị H phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí sơ thẩm bà H đã nộp trước đây theo biên lai thu án phí, lệ phí Tòa án số: 0002537 ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

Bà Cao Thị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm

- Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/10/2017) lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để xin xét xử phúc thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú cuối cùng.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia lai;
- VKS H.Chư Păh;
- THA DS H.Chư Păh;
- Đương sự;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Thanh